TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG MÃ** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2025/HS - ST
Ngày 03 tháng 4 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Hà Thị Điệp
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Lò Thị Thành;.
2. Ông Trần Thành Vân

- Thư ký phiên toà:
Bà Lý Thị Thuỳ Linh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên toà:
Ông Hoàng Văn Viên - Kiểm sát viên

Ngày 03 tháng 4 năm 2025 tại nhà văn hoá bản Phống 2, xã Bó Sinh, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 92/2025/TLST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2025/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2025, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lò C** - Sinh ngày 01/01/2004 tại huyện M, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản N, xã B, huyện S, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 6/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông Lò V và bà Lò V; Chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 19/12/2024 tạm giữ ngày 20/12/2024 đến ngày 29/12/2024 chuyển tạm giam cho đến nay. Có mặt.

2. Họ và tên: **Lò T** - Sinh ngày 07/8/2004 tại huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản N, xã B, huyện S, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông Lò VS và bà Lường Kh; Chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 19/12/2024 tạm giữ ngày 20/12/2024 đến ngày 29/12/2024 chuyển tạm giam cho đến nay. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Lường Th - Sinh năm 1998; Nơi cư trú: Bản Tn, xã E, huyện S, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 30 phút ngày 19/12/2024 tổ công tác Công an xã Nậm Ty, huyện Sông Mã làm nhiệm vụ phòng chống ma tuý tại bản Nà Lốc II, xã Chiềng Sơ, huyện Sông Mã phát hiện Lò C và Lò T đi trên 01 chiếc xe mô tô hướng từ xã Nậm Ty về bản Nà Lốc II, xã Chiềng Sơ có biểu hiện nghi vấn về tội phạm nên tiến hành kiểm tra hành chính. Quá trình làm việc Tuyến đã giao nộp 01 gói nilon màu xanh bên trong có chứa bột liên kết màu trắng và 04 viên nén màu hồng (C và T khai nhận là Hồng phiến và Heroine). Tổ công tác đã tiến hành lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ niêm phong vật chứng cùng 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave biển kiểm soát 26B2-391.47 và 01 bật lửa ga màu đỏ.

Ngày 20/12/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã đã thành lập hội đồng mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng vật chứng nghi ma tuý và trích mẫu giám định, kết quả:

+ 04 viên nén màu hồng có khối lượng 0,38 gam đã sử dụng toàn bộ làm mẫu gửi giám định ký hiệu C1;

+ Chất bột liên kết màu trắng có khối lượng 0,15 gam đã sử dụng toàn bộ làm mẫu gửi giám định ký hiệu C2.

Tại bản Kết luận số 81/KL-KTHS ngày 24/12/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

" – Mẫu ký hiệu C1 gửi giám định là ma tuý, loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,38gam;

- Mẫu ký hiệu C2 gửi giám định là ma tuý, lạoi Heroine(Heroin) có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma tuý và tiền chất"; khối lượng của mẫu giám định là 0,15 gam.

Tổng khối lượng ma tuý thu giữ là 0,38 gam loại Methamphetamine và 0,15 gam loại Heroine(Heroin) có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma tuý và tiền chất".

Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận:

Khoảng 19 giờ ngày 18/12/2024 khi Chung đang đón xe khách tại thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh về huyện Sông Mã, Sơn La thì có gặp Lò Văn Đ – trú tại bản Pát, xã Bó Sinh, huyện Sông Mã, Sơn La cũng đang đón xe về qua nói chuyện Đạt đưa cho Chung 200.000đ nhờ mua ma tuý loại Hồng phiến, Chung đồng ý và hẹn sẽ giao ma tuý tại khu vực cầu Pá Ngay, xã Bó Sinh vào hôm sau. Ngày 19/12/2024 khi về đến nhà Chung hỏi mượn được xe của chị gái họ là Lường Thị Th - sinh năm 1998 trú tại bản Ten, xã Chiềng En, huyện Sông Mã với lý do là đi chở sắn trên nương. Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 19/12/2024 Chung đem theo số tiền 500.000đ (trong đó 300.000đ là tiền của Chung do lao động tiết kiệm mà có và 200.000đ là tiền của Đạt đưa) rồi Chung điều khiển xe mô tô đến nhà của Tuyến, rủ Tuyến đi mua ma tuý về cùng sử dụng, vì Tuyến biết chỗ mua ma tuý nên đồng ý đi cùng. Sau đó Chung điều khiển xe chở Tuyến ngồi sau chỉ đường đến khu vực bản Nà Sèo, xã Nậm Ty, huyện Sông Mã tìm mua ma tuý. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày khi đến bản Nà Sèo, xã Nậm Ty thì cả hai người đi vào nhà của một người dân tộc Mông khoảng 50 tuổi không rõ danh tính Chung đưa 500.000đ cho Tuyến, Tuyến nhận lấy rồi hỏi mua được của người đàn ông này một ít Heroine va 05 viên Hồng phiến, sau đó Chung và Tuyến ra kho ngô ngay gần nhà người đàn ông rồi lấy 01 viên Hồng phiến với một ít Heroine ra cùng sử dụng, số ma tuý còn lại Tuyến lấy mảnh nilon gói lại như ban đầu rồi cầm ở lòng bàn tay và ngồi sau xe Chung chở về, khi đi đến bản Nà Lốc II, xã Chiềng Sơ, Sông Mã thì bị Công an xã Nậm Ty phát hiện bắt quả tang.

Tài liệu trong hồ sơ người có quyền lợi liên quan chị Lường Thị Th trình bày như sau: Chiếc xe mô tô Honda hiệu Wave bị thu giữ trong vụ án là xe của chị mua từ năm 2018, chị để xe ở nhà cho em trai Lường Văn Tht sử dụng chung, khi bị cáo Lò C mượn xe chị từ Lường Văn Th nói rằng để đi chở sắn trên nương, do có quan hệ là họ hàng nên đã đồng ý cho Chung mượn, cả anh Thoát và chị không hề hay biết việc Chung sử dụng xe để đi mua ma tuý. Nay chiếc xe đã được cơ quan điều tra trao trả cho chị, chị đã nhận đúng tài sản không thiệt hại, nên chị không có ý kiến gì.

Tại Cáo trạng số 58/CT - VKSSM ngày 11/3/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Lò C và Lò T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên thực hiện quyền công tố phát biểu quan điểm luận tội đối với các bị cáo, sau khi phân tích nội dung vụ án, các tài liệu chứng

cứ đã thu thập trong quá trình điều tra, cũng như diễn biến tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố các bị cáo Lò C, Lò T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt:

- Lò C từ 01 năm 10 tháng đến 02 năm 02 tháng tù.
- Lò T từ 01 năm 08 tháng đến 02 năm tù.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo theo quy định. Tuyên quyền kháng cáo cho các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Tại phiên tòa các bị cáo nhất trí với nội dung bản cáo trạng và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận. Khi được nói lời sau cùng các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định pháp luật.

[2] Về sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Lường Thị Thoán vắng mặt tại phiên toà tuy nhiên các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ đã thể hiện đầy đủ lời khai và chị Thoán đã được trả lại đúng đủ tài sản, không có yêu cầu gì. Do vậy, việc tiến hành xét xử vắng mặt của chị Thoán không ảnh hưởng gì đến quyền và lợi ích hợp pháp của chị Thoán và không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án.

[3] Về tình tiết định tội, định khung hình phạt:

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội

dung vụ án và hoàn toàn nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã. Các bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 17 giờ 15 phút ngày 19/12/2024; Vật chứng bị thu giữ; Kết luận giám định số 81/KL-KTHS ngày 24/12/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La "*"Mẫu ký hiệu C gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine;.. Mẫu C2 gửi giám định là ma tuý loại Heroine ... Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,38 gam, loại Methamphetamine và 0,15 gam loại Heroine.."* ; Các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung đối với các bị cáo về thời gian, địa điểm, diễn biến việc thực hiện hành vi phạm tội; Biên bản ghi lời khai của người chứng kiến và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Các bị cáo Lò C, Lò T đã có hành vi cất giấu 0,53 gam ma tuý (*gồm 0,38 gam loại Methamphetamine và 0,15 gam loại Heroine*) mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang. Hành vi các bị cáo thực hiện đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy - Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự có mức hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố và Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xét xử các bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan sai cho các bị cáo.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, các bị cáo nhận thức được việc Tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng đã bất chấp pháp luật cố tình thực hiện tội phạm, hành vi phạm tội của các bị cáo không chỉ gây nguy hại cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương mà còn ảnh hưởng đến sức khỏe con người, đồng thời là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và vai trò của các bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải do vậy các bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Về vai trò: Là vụ án có đồng phạm, bị cáo Lò C có vai trò chính đã chủ động chuẩn bị tiền và xe rủ rê Lò T cùng đi mua ma túy. Bị cáo Lò T là đồng

phạm với vai trò giúp sức tích cực trực tiếp dẫn Chung đến điểm mua ma tuý và thực hiện trao đổi mua ma tuý, do vậy cần áp dụng Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.

Cần căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, khối lượng ma túy các bị cáo đã tàng trữ và vai trò của từng bị cáo để quyết định một mức hình phạt phù hợp, nhằm trừng phạt, cải tạo, giáo dục các bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật, răn đe, phòng ngừa và thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy tại địa phương.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có tài gì có giá trị, không có thu nhập ổn định do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Vấn đề khác liên quan đến vụ án:

Đối với người đàn ông dân tộc Mông các bị cáo khai nhận bán ma túy cho các bị cáo, quá trình điều tra không xác định được đối tượng cụ thể, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã không có căn cứ để mở rộng làm rõ là đảm bảo theo quy định.

Đối với người tên Lò Văn Đ – trú tại bản Pát, xã Bó Sinh, huyện Sông Mã bị cáo Chung khai đã góp 200.000đ với Chung nhờ mua ma tuý, quá trình điều tra xác minh và nhận dạng không có thông tin nào xác định được người nào tên Lò Văn Đạt như bị cáo đã miêu tả. Do vậy không có căn cứ để mở rộng, điều tra làm rõ trong vụ án này.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave biển kiểm soát 26B2-391 là tài sản hợp pháp của chị Lường Thị Th, khi C sử dụng xe làm phương tiện đi mua ma tuý chị Th không biết, do vậy cơ quan Cảnh sát điều tra đã trao trả lại xe cho chị Th là có căn cứ cần chấp nhận.

[8] Về án phí: Các bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số sống vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, tại phiên toà đều xin được miễn án phí do vậy cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về Điều luật áp dụng, Tội danh và Hình phạt:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Lò C và Lò T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lò C 01 năm 10 tháng tù - Thời hạn tù tính từ ngày 19/12/2024.

Xử phạt bị cáo Lò T 01 năm 08 tháng – Thời hạn tù tính từ ngày 19/12/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

2**.** Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, nộp, miễn, giảm, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò C, Lò T.

3. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 03/4/2025); người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Hà Thị Điệp

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Sơn La;
- VKSND Tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Sông Mã;
- Công an tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS;
- Công an xã Nậm Ty;
- Các Bị cáo;
-Người có qllq;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.